

Số: 564/UBND-NC

Kon Tum, ngày 27 tháng 3 năm 2013

Về việc tổng kết thi hành
Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật năm 2008.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố,

Thực hiện Quyết định số 528/QĐ-BTP ngày 11 tháng 3 năm 2013 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008; Công văn số 1894/BTP-VĐCXDPL ngày 11 tháng 3 năm 2013 của Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật - Bộ Tư pháp về việc tổng kết thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức việc tổng kết thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI TỔNG KẾT

1. Mục đích

Đánh giá việc thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008 (sau đây viết tắt là Luật Ban hành VBQPPL 2008), kết hợp với kết quả tổng kết việc thi hành Luật Ban hành VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004 (sau đây viết tắt là Luật Ban hành VBQPPL của HĐND, UBND 2004), qua đó đánh giá những kết quả đã đạt được, đồng thời chỉ rõ những hạn chế, bất cập và phân tích nguyên nhân để đề xuất về sự cần thiết ban hành Luật Ban hành VBQPPL (hợp nhất) và những nội dung cụ thể của dự án Luật hợp nhất.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phải được tiến hành toàn diện, nghiêm túc, khách quan, thực chất và bám sát yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo các Nghị quyết của Đảng;

- Nội dung tổng kết phải phản ánh đúng tình hình thực tế, phân tích, đánh giá, kèm theo số liệu chứng minh cụ thể; chú trọng phân tích nguyên nhân, vướng mắc do các quy định của Luật Ban hành VBQPPL 2008 và đề xuất các giải pháp cụ thể;

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan trong quá trình tổng kết.

3. Phạm vi tổng kết

Tổng kết toàn diện các quy định của Luật Ban hành VBQPPL 2008 và thực tiễn thi hành kể từ ngày 01/01/2009 đến hết tháng 3/2013, trên cơ sở gắn với kết quả tổng kết Luật Ban hành VBQPPL của HĐND, UBND 2004.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Nội dung

Tổng kết thi hành Luật Ban hành VBQPPL 2008 tập trung vào các nội dung cơ bản sau:

- Tình hình triển khai thi hành Luật Ban hành VBQPPL 2008 (ban hành chương trình, kế hoạch triển khai; ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành...);

- Tình hình quán triệt, phổ biến Luật và tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng pháp luật...;

- Thành tựu và những kết quả cụ thể đạt được trong giai đoạn 2009 - 2013 (nhận thức, số lượng và chất lượng văn bản được ban hành; việc đảm bảo trình tự, thủ tục soạn thảo; thẩm định, thẩm tra văn bản...);

- Đánh giá toàn diện các quy định của Luật Ban hành VBQPPL 2008 (nêu rõ hạn chế, vướng mắc từ các quy định của Luật; những khó khăn, bất cập từ thực tế tổ chức thi hành; đồng thời xác định và phân tích rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan);

- Đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về ban hành VBQPPL.

2. Hình thức tổng kết

Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, UBND các huyện, thành phố tùy thuộc vào điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương mình có thể tổ chức hội nghị tổng kết tập trung hoặc chỉ xây dựng báo cáo.

3. Báo cáo tổng kết thi hành Luật Ban hành VBQPPL 2008

Thực hiện theo Đề cương ban hành kèm theo Công văn này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1.1. Tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức tổng kết việc thi hành Luật Ban hành VBQPPL 2008 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

1.2. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố thực hiện việc tổng kết. Tổng hợp chung kết quả thực

hiện Luật ban hành VBQPPL 2008 trên địa bàn toàn tỉnh và xây dựng dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố

Tổ chức thực hiện việc tổng kết Luật Ban hành VBQPPL 2008 tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình và gửi kết quả tổng kết về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

3. Đề nghị Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tiến hành tổng kết việc thực hiện Luật Ban hành VBQPPL 2008 theo các nội dung nêu tại Công văn này.

4. Tiến độ thực hiện

4.1. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, UBND các huyện, thành phố tiến hành tổng kết Luật Ban hành VBQPPL 2008 và gửi báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 26/4/2013.

4.2. Sở Tư pháp tổng hợp chung, dự thảo thành Báo cáo của UBND tỉnh, trình UBND tỉnh trước ngày 10/5/2013.

5. Kinh phí thực hiện

Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố sử dụng kinh phí đã được cấp trong dự toán năm 2013 để triển khai các công việc nêu trong Công văn này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như trên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
TỔNG KẾT VIỆC THI HÀNH LUẬT BAN HÀNH
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2008
(Kèm theo Công văn số **564**/UBND-NC ngày **27**.**3**.**2013** của UBND tỉnh)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2008

1. Đánh giá việc thực hiện các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008:

- Đánh giá quy định về khái niệm văn bản quy phạm pháp luật về việc vận dụng trên thực tế.

- Đánh giá các quy định về khảo sát, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan ở địa phương và đối tượng chịu sự tác động của văn bản được quy định trong Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành các tiêu chí: tính khoa học, tính thực tiễn; việc triển khai các quy định này trên thực tiễn.

- Đánh giá chất lượng các ý kiến đóng góp của địa phương đối với văn bản do cơ quan nhà nước ở Trung ương soạn, ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008.

- Đánh giá sự tiếp thu, giải trình của các cơ quan có thẩm quyền đối với ý kiến của địa phương.

2. Đánh giá về việc ủy quyền cho địa phương ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong một số lĩnh vực dựa trên các tiêu chí: tính khoa học, tính phù hợp với thực tiễn.

3. Đánh giá về chất lượng văn bản do Trung ương ban hành theo các tiêu chí sau:

- Tính kịp thời (để giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội đặt ra);
- Tính hợp hiến, hợp pháp;
- Thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật;
- Tính phù hợp với thực tiễn.

(Khi đánh giá cần lấy ví dụ cụ thể về các văn bản “thành công” và các văn bản “không thành công”).

4. Đánh giá về việc rà soát, kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn trong các văn bản của các cơ quan nhà nước ở Trung ương:

- Chất lượng các kiến nghị;
- Sự tiếp thu, xử lý, giải trình của các cơ quan có thẩm quyền. 

5. Đánh giá về tác động của Luật:

- Đánh giá tác động của Luật liên quan đến việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương;

- Tác động của Luật đến việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

6. Đánh giá về tính thống nhất giữa Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008 và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004; những khó khăn, vướng mắc đã gặp phải do có quy định khác nhau giữa hai luật.

II. NHẬN XÉT, TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Nhận xét chung về sự tham gia xây dựng, góp ý của địa phương trong công tác xây dựng pháp luật.

2. Tồn tại, vướng mắc

- Tồn tại, bất cập trong thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến quy trình tham gia, xây dựng, góp ý kiến của địa phương đối với việc ban hành văn bản của các cơ quan nhà nước ở Trung ương.

- Tồn tại, bất cập trong việc triển khai thi hành các văn bản do Trung ương ban hành.

- Các vấn đề khác.

3. Nguyên nhân:

3.1. Nguyên nhân từ các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

3.2. Nguyên nhân từ thực tiễn

Nguyên nhân do quá trình tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

III. KIẾN NGHỊ

1. Sửa đổi, bổ sung những quy định cụ thể của Luật cho phù hợp;

2. Biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả và hoàn thiện pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

3. Các nội dung khác.